Phụ lục V

PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP TỈNH ĐẮK LẮK THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên cụm công nghiệp	Địa điểm	Diện tích dự kiến theo giai đoạn (ha)		Ghi chú
			2021-2030	2031-2050	
	TỔNG CỘNG (I + II + III)		**3.046,04**	**3.593,04**	
I	**CỤM CÔNG NGHIỆP GIỮ NGUYÊN THEO QUY HOẠCH**		**2.007,60**	**2.554,60**	
1	Cụm công nghiệp Tân An 1	Phường Tân An	48,5	48,5	Đã thành lập
2	Cụm công nghiệp Tân An 2	Phường Tân An	56,3	56,3	Đã thành lập
3	Cụm công nghiệp Ea Lê	Xã Ea Súp	50,0	50,0	Đã thành lập
4	Cụm công nghiệp M'Drắk	Xã M'Drắk	70,1	70,1	Đã thành lập
5	Cụm công nghiệp Ea Ral	Xã Ea Drăng	33,0	33,0	Đã thành lập
6	Cụm công nghiệp Krông Búk 1	Xã Pơng Drang	69,3	69,3	Đã thành lập nhưng đã thu hồi Quyết định
7	Cụm công nghiệp Cư Kuin	Xã Dray Bhăng	75,0	75,0	Đã thành lập
8	Cụm công nghiệp Ba Bản	Xã Sơn Hòa	74,0	74,0	Đã thành lập
9	Cụm công nghiệp Phước Hòa	Xã Xuân Phước	55,0	55,0	Đã thành lập
10	Cụm công nghiệp Hòa Phú	Xã Sơn Thành	74,0	74,0	Đã thành lập
11	Cụm công nghiệp Hòa An	Phường Tuy Hòa	6,8	6,8	Đã thành lập

STT	Tên cụm công nghiệp	Địa điểm	Diện tích dự kiến theo giai đoạn (ha)		Ghi chú
			2021-2030	2031-2050	
12	Cụm công nghiệp Ngọc Sơn Đông	Xã Phú Hòa 2	15,0	15,0	Đã thành lập
13	Cụm công nghiệp thị trấn Phú Hòa	Xã Phú Hòa 1	26,0	26,0	Đã thành lập
14	Cụm công nghiệp Tam Giang	Xã Ô Loan	18,0	18,0	Đã thành lập
15	Cụm công nghiệp Hòa Mỹ	Xã Xuân Cảnh	74,0	74	Đã thành lập
16	Cụm công nghiệp Hòa Sơn	Xã Hòa Sơn	16,6	16,6	Đã thành lập
17	Cụm công nghiệp Buôn Chăm	Xã Krông Ana	50,0	50,0	Đã thành lập
18	Cụm công nghiệp Tân Tiến	Xã Tân Tiến	75,0	75,0	Đã thành lập
19	Cụm công nghiệp Cư Bao	Phường Cư Bao	75,0	75,0	Chưa thành lập
20	Cụm công nghiệp Hòa Xuân 1	Xã Hòa Phú	75,0	75,0	Chưa thành lập
21	Cụm công nghiệp Hòa Xuân 2	Xã Hòa Phú	75,0	75,0	Chưa thành lập
22	Cụm công nghiệp Bắc Ea H'leo	Xã Ea H'leo	75,0	75,0	Chưa thành lập
23	Cụm công nghiệp Krông Búk 2	Xã Pơng Drang	75,0	75,0	Chưa thành lập
24	Cụm công nghiệp Cư Elang	Xã Ea Ô	75,0	75,0	Chưa thành lập
25	Cụm công nghiệp Cư Prao	Xã Cư Prao	75,0	75,0	Chưa thành lập

STT	Tên cụm công nghiệp	Địa điểm	Diện tích dự kiến theo giai đoạn (ha)		Ghi chú
			2021-2030	2031-2050	
26	Cụm công nghiệp Ea Trang	Xã Ea Trang	75,0	75,0	Chưa thành lập
27	Cụm công nghiệp Dang Kang	Xã Dang Kang	75,0	75,0	Chưa thành lập
28	Cụm công nghiệp Yang Tao	Xã Liên Sơn Lắk	50,0	50,0	Chưa thành lập
29	Cụm công nghiệp Krông Nô	Xã Krông Nô	50,0	50,0	Chưa thành lập
30	Cụm công nghiệp Krông Năng	Xã Phú Xuân	75,0	75,0	Chưa thành lập
31	Cụm công nghiệp Ea Kpam	Xã Cư M'gar	75,0	75,0	Chưa thành lập
32	Cụm công nghiệp Soi Nga	Xã Xuân Lãnh	56,0	56,0	Chưa thành lập
33	Cụm công nghiệp Đá Mài	Xã Sơn Thành	70,0	70,0	Chưa thành lập
34	Cụm công nghiệp Xuân Thịnh	Phường Sông Cầu	70,0	70,0	Chưa thành lập
35	CCN Xuân Bình	Xã Xuân Cảnh		70	Chưa thành lập
36	Cụm công nghiệp Buôn Trinh	Xã Ea Bá		45,0	Chưa thành lập
37	Cụm công nghiệp Tân Lập	Xã Đức Bình		30,0	Chưa thành lập

STT	Tên cụm công nghiệp	Địa điểm	Diện tích dự kiến theo giai đoạn (ha)		Ghi chú
			2021-2030	2031-2050	
38	Cụm công nghiệp Kiến Thiết	Xã Suối Trai		15,0	Chưa thành lập
39	Cụm công nghiệp Phong Hậu	Xã Phú Hòa 1		50,0	Chưa thành lập
40	Cụm công nghiệp Tiên Châu	Xã Tuy An Đông		12,0	Chưa thành lập
41	Cụm công nghiệp Phong Phú	Xã Ô Loan		35,0	Chưa thành lập
42	Cụm công nghiệp Trung Lương	Xã Tuy An Tây		20,0	Chưa thành lập
43	Cụm công nghiệp Xuân Thọ 2	Xã Xuân Thọ		70,0	Chưa thành lập
44	Cụm công nghiệp Xuân Phương	Phường Sông Cầu		70,0	Chưa thành lập
45	Cụm công nghiệp Xuân Lộc	Xã Xuân Lộc		70,0	Chưa thành lập
46	Cụm công nghiệp Tân An	Xã Ea Ly		60,0	Chưa thành lập
II	**CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH**		**357,82**	**357,82**	
1	Cụm công nghiệp Nông nghiệp	Xã Tây Hòa	10,0	10,0	Chưa thành lập; điều chỉnh mở rộng từ 5 ha

STT	Tên cụm công nghiệp	Địa điểm	Diện tích dự kiến theo giai đoạn (ha)		Ghi chú
			2021-2030	2031-2050	
					lên 10 ha
2	Cụm công nghiệp Nam Bình 1	Phường Đông Hòa	65,5	65,5	Đã Thành lập; điều chỉnh mở rộng từ 50 ha lên 65,5 ha
3	Cụm công nghiệp Ea Ô	Xã Ea Ô	75,0	75,0	Chưa thành lập; chuyển vị trí CCN từ thôn 12, xã Ea Ô (cũ) về khu vực Buôn Vân Kiều
4	Cụm công nghiệp Ea Dar	Xã Ea Kar	62,32	62,32	Đã thành lập; điều chỉnh mở rộng từ 52,32 ha lên 62,32 ha
5	Cụm công nghiệp Ea Nuôl	Xã Ea Nuôl	75,0	75,0	Chưa thành lập; điều chỉnh mở rộng

STT	Tên cụm công nghiệp	Địa điểm	Diện tích dự kiến theo giai đoạn (ha)		Ghi chú
			2021-2030	2031-2050	
					từ 65 lên 75 ha
6	Cụm công nghiệp thị trấn Hai Riêng	Xã Sông Hinh	70,0	70,0	Đã thành lập; điều chỉnh tăng từ 21 ha lên 70 ha
III	**CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP BỔ SUNG VÀO QUY HOẠCH**		**680,62**	**680,62**	
1	Cụm công nghiệp Dray Bhăng	Xã Dray Bhăng	75,0	75,0	
2	Cụm công nghiệp M'Drắk 2	Xã M'Drắk	75,0	75,0	
3	Cụm công nghiệp Phú Hội	Xã Xuân Phước	60,0	60,0	
4	Cụm công nghiệp Ea Kar	Xã Ea Kar	75,0	75,0	
5	Cụm công nghiệp Cư Ni	Xã Ea Kar	75,0	75,0	
6	Cụm công nghiệp Ea Phê 1	Xã Ea Phê	25,0	25,0	
7	Cụm công nghiệp Ea Phê 2	Xã Ea Phê	16,0	16,0	
8	Cụm công nghiệp Ea Kuăng	Xã Ea Phê	10,0	10,0	
9	Cụm công nghiệp Sơn Thọ	Phường Bình Kiến	40,0	40,0	
10	Cụm công nghiệp Đồng Lãnh	Xã Phú Hòa 2	50,0	50,0	
11	Cụm công nghiệp Krông Á 1	Xã Krông Á	31,0	31,0	
12	Cụm công nghiệp Krông Á 2	Xã Krông Á	30,0	30,0	
13	Cụm công nghiệp Ea Kiết	Xã Ea Kiết	52,62	52,62	

STT	Tên cụm công nghiệp	Địa điểm	Diện tích dự kiến theo giai đoạn (ha)		Ghi chú
			2021-2030	2031-2050	
14	Cụm công nghiệp Quảng Phú	Xã Quảng Phú	66,0	66,0	
IV	**CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP ĐƯA RA KHỎI QUY HOẠCH**		**128,0**		
1	Cụm công nghiệp Phước Lộc	Xã Xuân Phước	25,0		Chưa thành lập
2	Cụm công nghiệp Phú Long	Xã Tuy An Nam	45,0		Đã thành lập
3	Cụm công nghiệp Long Phụng	Xã Phú Hòa 2	8,0		Chưa thành lập
4	Cụm công nghiệp Vân Hoà	Xã Vân Hoà	50,0		Chưa thành lập

Ghi chú:

- Tên, quy mô diện tích và phạm vi ranh giới các cụm công nghiệp sẽ được xác định chính xác trong quá trình lập quy hoạch xây dựng, lập, phê duyệt dự án đầu tư và được cấp có thẩm quyền quyết định, bảo đảm đúng chỉ tiêu sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền giao.

- Các cụm công nghiệp tiềm năng có nhu cầu đầu tư sớm hơn để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương thì cơ quan được giao chủ trì thực hiện dự án báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đối với các cụm công nghiệp không thuộc danh mục kèm theo Phụ lục này, việc xem xét, chấp thuận, phê duyệt và triển khai thực hiện cụm công nghiệp được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền thống nhất, bảo đảm phù hợp với định hướng tại quy hoạch này và các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều kiện thực hiện, khả năng huy động và bố trí các nguồn lực, đồng thời tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.